

<p><b>110. Tiểu Kinh Mãn Nguyệt</b></p>	<p><b>110. The Shorter Discourse on the Full-Moon Night (Cūḷapunnama Sutta)</b></p>
<p>Khái quát Nội dung Kinh (Tác giả: <b>TT. Thích Nhật Từ</b>)</p>	<p>A Summary of the Sutta (Author: <b>Bhikkhu Bodhi</b>)</p>
<p><b>110. Tiểu kinh Mãn nguyệt</b> (P. <i>Cūḷapunnamasuttaṃ</i>, H. 滿月小經).<sup>108</sup> Nhận diện tác hại của sự bất chánh, đức Phật dạy kỹ năng trở thành người chân chánh, sống với chánh kiến, giao du người tốt; suy nghĩ việc thiện, nói sự thật và hữu ích, hành động chân chánh; có chánh tín, đề cao lương tâm, nghe chân lý Phật, tinh tấn làm việc thiện, tin sâu nhân quả và kiếp sau, thích bố thí giúp người; làm tất cả việc tốt nhất với phương pháp tốt nhất có thể, trở thành người hạnh phúc và hữu dụng.</p>	<p><b>110. Cūḷapunnama Sutta: The Shorter Discourse on the Full-Moon Night.</b> The Buddha explains the differences between an “untrue man” and a “true man.”</p>
<p>Việt Dịch từ Pāli: <b>HT. Thích Minh Châu</b></p>	<p>English Translation from Pāli: <b>Bhikkhu Ñāṇamoli &amp; Bhikkhu Bodhi</b></p>
<p>Như vậy tôi nghe.  Một thời Thế Tôn trú ở Sāvattḥī, tại Pubbarama (Đông Viên), Migāramatupasada (Lộc Mẫu Giảng đường).</p> <p>Lúc bấy giờ trong ngày Bó-tát, ngày trăng tròn, trong đêm trăng rằm, Thế Tôn đang ngồi giữa trời, xung quanh có chúng Tỷ-kheo đoanh vây. Rồi Thế Tôn nhìn chúng Tỷ-kheo đang yên lặng, hết sức yên lặng và bảo các Tỷ-kheo:</p> <p>-- Này các Tỷ-kheo, một người bất chánh (<i>asappurisa</i>) có thể biết một người bất chánh: "Người bất chánh là vị này", hay không?  -- Bạch Thế Tôn, không biết được.</p>	<p>1. <b>THUS HAVE I HEARD.</b> On one occasion the Blessed One was living at Sāvattḥī in the Eastern Park, in the Palace of Migāra’s Mother.</p> <p>2. On that occasion — the Uposatha day of the fifteenth, on the full-moon night — [21] the Blessed One was seated in the open surrounded by the Sangha of bhikkhus. Then, surveying the silent Sangha of bhikkhus, he addressed them thus:</p> <p>3. “Bhikkhus, would an untrue man<sup>1045</sup> know of an untrue man: ‘This person is an untrue man’?”</p> <p>— “No, venerable sir.”</p>

-- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Này các Tỷ-kheo, không thể có sự tình, không thể có sự kiện, một người bất chánh có thể biết một người bất chánh: "Người bất chánh là vị này."

Này các Tỷ-kheo, nhưng một người bất chánh có thể biết một người chân chánh: "Người chân chánh là vị này" hay không?

-- Bạch Thế Tôn, không biết được.

-- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Này các Tỷ-kheo, không thể có sự tình, không thể có sự kiện một người bất chánh có thể biết được một người chân chánh: "Người chân chánh là vị này".

Người bất chánh, này các Tỷ-kheo, là người đầy đủ pháp bất chánh, giao du với người bất chánh, suy tư như người bất chánh, tư lường như người bất chánh, nói năng như người bất chánh, hành động như người bất chánh, có tà kiến như người bất chánh, bố thí như người bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người bất chánh đầy đủ pháp bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người bất chánh bất tín, vô tâm, vô quý, nghe ít, biếng nhác, thất niệm, liệt tuệ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người bất chánh đầy đủ pháp bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người bất chánh giao du với những người bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, những vị Bà-la-môn nào bất tín, vô tâm, vô quý, ít nghe, biếng nhác, thất niệm, liệt tuệ, những vị ấy là bạn, là thân hữu với người bất chánh ấy. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người bất chánh giao du với người bất chánh.

— "Good, bhikkhus. It is impossible, it cannot be, that an untrue man should know of an untrue man: 'This person is an untrue man.'

But would an untrue man know of a true man: 'This person is a true man'?"

— "No, venerable sir."

— "Good, bhikkhus. It is impossible, it cannot be, that an untrue man should know of a true man: 'This person is a true man.'

4. "Bhikkhus, an untrue man is possessed of bad qualities; he associates as an untrue man, he wills as an untrue man, he counsels as an untrue man, he speaks as an untrue man, he acts as an untrue man, he holds views as an untrue man, and he gives gifts as an untrue man.

5. "And how is an untrue man possessed of bad qualities? Here an untrue man has no faith, no shame, no fear of wrongdoing; he is unlearned, lazy, forgetful, and unwise. That is how an untrue man is possessed of bad qualities.

6. "And how does an untrue man associate as an untrue man?

Here an untrue man has for friends and companions those recluses and brahmins who have no faith, no shame, no fear of wrongdoing; who are unlearned, lazy, forgetful, and unwise. That is how an untrue man associates as an untrue man.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người bất chánh suy tư như người bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người bất chánh suy nghĩ tự làm hại mình, suy nghĩ làm hại người khác, suy nghĩ làm hại cả hai.. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người bất chánh suy tư như người bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người bất chánh tư lường như người bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người bất chánh tư lường tự làm hại mình, tư lường làm hại người, tư lường làm hại cả hai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người bất chánh tư lường như người bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người bất chánh nói năng như người bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người bất chánh nói lời nói láo, nói lời hai lưỡi, nói ác khẩu, nói lời phù phiếm. Như vậy này các Tỷ-kheo, là người bất chánh nói năng như người bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người bất chánh hành động như người bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người bất chánh sát sanh, lấy của không cho, làm các tà hạnh trong các dục. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người bất chánh hành động như người bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người bất chánh có tà kiến như người bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người bất chánh có tà kiến như sau: "Không có bố thí, không có lễ hy sinh, không có tế tự,

7. "And how does an untrue man will as an untrue man?

Here an untrue man wills for his own affliction, for the affliction of others, and for the affliction of both. That is how an untrue man wills as an untrue man.

8. "And how does an untrue man counsel as an untrue man?

Here an untrue man counsels for his own affliction, for the affliction of others, and for the affliction of both. [22] That is how an untrue man counsels as an untrue man.

9. "And how does an untrue man speak as an untrue man?

Here an untrue man speaks false speech, malicious speech, harsh speech, and gossip. That is how an untrue man speaks as an untrue man.

10. "And how does an untrue man act as an untrue man?

Here an untrue man kills living beings, takes what is not given, and misconducts himself in sensual pleasures. That is how an untrue man acts as an untrue man.

11. "And how does an untrue man hold views as an untrue man?

Here an untrue man holds such a view as this: 'There is nothing given, nothing offered, nothing sacrificed; no fruit or

không có quả dị thực các nghiệp thiện ác, không có đời này, không có đời khác, không có cha, không có mẹ, không có loại hóa sanh.

Ở đời, không có những vị Sa-môn, những vị Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh đã tự mình chứng đạt với thượng trí đời này và đời khác, và truyền dạy lại".

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người bất chánh có tà kiến như người bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người bất chánh bố thí như người bất chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người bất chánh bố thí một cách vô lễ, bố thí không phải tự tay, bố thí không có suy tư kỹ lưỡng, bố thí những vật không cần dùng, bố thí không nghĩ đến tương lai.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người bất chánh bố thí như người bất chánh.

Này các Tỷ-kheo, người bất chánh ấy, đầy đủ pháp bất chánh như vậy, giao du với người bất chánh như vậy, suy tư như người bất chánh như vậy, tư lường như người bất chánh như vậy, nói năng như người bất chánh như vậy, hành động như người bất chánh như vậy, có tà kiến như người bất chánh như vậy, bố thí như người bất chánh như vậy,

sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cảnh giới của những người bất chánh.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là cảnh giới của những người bất chánh? Địa ngục hay là bàng sanh.

Này các Tỷ-kheo, một người chân chánh có thể biết được một người chân chánh: "Người chân chánh là vị này"

result of good and bad actions; no this world, no other world; no mother, no father; no beings who are reborn spontaneously;

no good and virtuous recluses and brahmins in the world who have realised for themselves by direct knowledge and declare this world and the other world.'

That is how an untrue man holds views as an untrue man.

12. "And how does an untrue man give gifts as an untrue man?"

Here an untrue man gives a gift carelessly, gives it not with his own hand, gives it without showing respect, gives what is to be discarded, gives it with the view that nothing will come of it.

That is how an untrue man gives gifts as an untrue man.

13. "That untrue man — thus possessed of bad qualities, who thus associates as an untrue man, wills as an untrue man, counsels as an untrue man, speaks as an untrue man, acts as an untrue man, holds views as an untrue man, and gives gifts as an untrue man —

on the dissolution of the body, after death, reappears in the destination of untrue men.

And what is the destination of untrue men? It is hell or the animal world.

14. "Bhikkhus, would a true man know of a true man: 'This person is a true man?'" [23]

hay không?

-- Thừa biết được, bạch Thế Tôn.

-- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Sự tình này xảy ra là người chân chánh có thể biết được người chân chánh: "Người chân chánh là vị này".

Nhưng này các Tỷ-kheo, người chân chánh có thể biết được người bất chánh: "Người bất chánh là vị này" hay không?

-- Thừa biết được, bạch Thế Tôn.

-- Lành thay, này các Tỷ-kheo! Này các Tỷ-kheo, có sự tình này là người chân chánh có thể biết được người bất chánh: "Người bất chánh là vị này".

Này các Tỷ-kheo, người chân chánh đầy đủ Chánh pháp, giao du với các bậc chân chánh, suy nghĩ như các bậc chân chánh, tư lường như các bậc chân chánh, nói năng như bậc chân chánh, hành động như bậc chân chánh, có chánh kiến như bậc chân chánh, bố thí như bậc chân chánh.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người chân chánh đầy đủ Chánh pháp?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chân chánh có lòng tin, có lòng tâm, có lòng quý, có nghe nhiều, có tinh cần, tinh tấn, có chánh niệm, có trí tuệ.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh đầy đủ những Chánh pháp.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người chân chánh giao du với các bậc chân chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, những vị Sa-môn, Bà-la-môn nào có lòng tin, có lòng tâm, có lòng quý nghe nhiều, tinh

— "Yes, venerable sir."

— "Good, bhikkhus. It is possible that a true man would know of a true man: 'This person is a true man.'

But would a true man know of an untrue man: 'This person is an untrue man'?"

— "Yes, venerable sir."

— "Good, bhikkhus. It is possible that a true man would know of an untrue man: 'This person is an untrue man.'

15. "Bhikkhus, a true man is possessed of good qualities; he associates as a true man, he wills as a true man, he counsels as a true man, he speaks as a true man, he acts as a true man, he holds views as a true man, and he gives gifts as a true man.

16. "And how is a true man possessed of good qualities? Here a true man has faith, shame, and fear of wrongdoing; he is learned, energetic, mindful, and wise.

That is how a true man is possessed of good qualities.

17. "And how does a true man associate as a true man? Here a true man has for his friends and companions those recluses and brahmins who have faith, shame, and fear of wrongdoing; who are learned, energetic, mindful, and wise.

cần, tinh tấn, chánh niệm, có trí tuệ, những vị ấy là bạn, là thân hữu của vị chân chánh ấy.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh giao du với các bậc chân chánh.

Và này, các Tỷ-kheo, như thế nào là người chân chánh suy tư như người chân chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chân chánh không suy nghĩ tự làm hại mình, không suy nghĩ làm hại người khác, không suy nghĩ làm hại cả hai.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh suy tư như người chân chánh.

Và này, các Tỷ-kheo, như thế nào là người chân chánh tư lường như người chân chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chân chánh không tư lường tự làm hại mình, không tư lường làm hại người khác, không tư lường làm hại cả hai.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh tư lường như người chân chánh?

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là người chân chánh nói năng như người chân chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chân chánh từ bỏ không nói láo, từ bỏ không nói hai lưỡi, từ bỏ không nói ác khẩu, từ bỏ không nói phiếm luận.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh nói năng như người chân chánh.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người chân chánh hành động như người chân chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chân chánh từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ làm các tà hạnh trong

That is how a true man associates as a true man.

18. “And how does a true man will as a true man?

Here a true man does not will for his own affliction, for the affliction of others, or for the affliction of both.

That is how a true man wills as a true man.

19. “And how does a true man counsel as a true man?

Here a true man does not counsel for his own affliction, for the affliction of others, or for the affliction of both.

That is how a true man counsels as a true man.

20. “And how does a true man speak as a true man?

Here a true man abstains from false speech, from malicious speech, from harsh speech, and from gossip.

That is how a true man speaks as a true man.

21. “And how does a true man act as a true man?

Here a true man abstains from killing living beings, from taking what is not given, [24] and from misconduct in sensual pleasures.



dâm dục.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh hành động như người chân chánh.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người chân chánh có chánh kiến như bậc chân chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chân chánh có chánh kiến như sau: "Có bố thí, có lễ hy sinh, có tế tự, có quả dị thực các nghiệp thiện ác, có đời này, có đời khác, có cha, có mẹ, có loại hóa sanh.

Ở đời có những vị Sa-môn, những vị Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh, đã tự mình chứng đạt với thượng trí đời này và đời khác, và truyền dạy lại.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh có chánh kiến như người chân chánh.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người chân chánh bố thí như người chân chánh?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chân chánh bố thí một cách lễ độ, bố thí với tự tay, bố thí có suy tư kỹ lưỡng, bố thí những vật cần dùng, bố thí có nghĩ đến tương lai.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chân chánh bố thí như người chân chánh.

Này các Tỷ-kheo, người chân chánh ấy, đầy đủ Chánh pháp như vậy, giao du với người chân chánh như vậy, suy tư như người chân chánh như vậy, tư lường như người chân chánh như vậy, nói năng như người chân chánh như vậy, hành động như người chân chánh như vậy, có chánh kiến như người như người chân chánh như vậy, bố thí như người chân chánh như vậy,

sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cảnh giới của

That is how a true man acts as a true man.

22. "And how does a true man hold views as a true man?

Here a true man holds such a view as this: 'There is what is given and what is offered and what is sacrificed; there is fruit and result of good and bad actions; there is this world and the other world; there is mother and father; there are beings who are reborn spontaneously;

there are good and virtuous recluses and brahmins in the world who have realised for themselves by direct knowledge and declare this world and the other world.'

That is how a true man holds views as a true man.

23. "And how does a true man give gifts as a true man?

Here a true man gives a gift carefully, gives it with his own hand, gives it showing respect, gives a valuable gift, gives it with the view that something will come of it.

That is how a true man gives gifts as a true man.

24. "That true man — thus possessed of good qualities, who thus associates as a true man, wills as a true man, counsels as a true man, speaks as a true man, acts as a true man, holds views as a true man, and gives gifts as a true man —

on the dissolution of the body, after death, reappears in the destination of true men.

những người chân chánh.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là cảnh giới của những người chân chánh? Đại tánh của chư Thiên hay đại tánh của loài Người.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Các Tỷ-kheo hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

And what is the destination of true men? It is greatness among the gods or greatness among human beings.”

That is what the Blessed One said. The bhikkhus were satisfied and delighted in the Blessed One’s words.

### Notes

The bracketed numbers [ ] embedded in the text refer to the page number of the Pali Text Society’s edition of the *Majjhima Nikāya* (except for MN 92 and MN 98, wherein the numbers refer to the PTS edition of the Sutta Nipāta).

1045. *Asappurisa*. MA glosses by *pāpapurisa*, an evil man.